TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẢO LỘC** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **124**/2021/HS-ST
Ngày: 23-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ninh Khắc Phong**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Duẫn**.

2. Ông **Hoàng Xuân Tỵ**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Đinh Duy Toàn** - Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa: Bà **Ngô Thị Ka Ly**, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 130/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2021 và Thông báo mở lại phiên tòa số: 12/TB-TA ngày 16 tháng 9 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Trường Q**, tên gọi khác: Cò, sinh năm: 1991 tại Lâm Đồng; hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn 12, xã Đam B'ri, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khánh Hòa, sinh năm 1968 và con bà Nguyễn Thị Gàng, sinh năm 1969 hiện cả hai đang cư trú tại thôn 12, xã Đam B'ri, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng; gia đình có 03 anh em ruột, nhỏ nhất sinh năm 2001, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bảo Lộc từ ngày 28/05/2021 cho đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: **Hoàng Bùi H**, tên gọi khác: Hải Lượt, sinh năm: 1982 tại Thanh Hóa; hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn 1, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Bùi L, sinh năm 1957 (đã chết) và con bà Hoàng Thị T, sinh năm 1957, hiện cư trú tại thôn 7, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; gia đình có 04 anh em ruột, nhỏ nhất sinh năm 1990, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; vợ: Bùi Thị Y, sinh năm 1990; con: có 01 con sinh năm 2010, cả hai hiện cư trú tại thôn 1, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng;

- Tiền án: Ngày 25/4/2003, bị Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc xử phạt 09 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 22/HSST. Thực hiện việc đóng án phí và bồi thường dân sự vào ngày 26/7/2021.

- Tiền sự: Ngày 06/5/2021 bị Công an thành phố Bảo Lộc ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 29 về hành vi Cố ý gây thương tích với số tiền 2.500.000 đồng. Đã thực hiện việc đóng phạt vào ngày 18/5/2021.

- Nhân thân:

+ Ngày 28/01/2019, bị Công an thành phố Bảo Lộc xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi Xâm hại đến sức khỏe của người khác.

+ Ngày 21/10/2019, bị Công an thành phố Bảo Lộc xử phạt hành chính số tiền 7.500.000 đồng về hành vi Gây rối trật tự công cộng và Cố ý làm hư hỏng tài sản. Thực hiện xong việc đóng phạt vào ngày 06/3/2020.

+ Ngày 19/01/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc ra quyết định đình chỉ vụ án đối với Hoàng Bùi H về tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bảo Lộc từ ngày 28/05/2021 cho đến nay. Có mặt.

Bị hại: **Công ty TNHH Trà Phước Lạc**; địa chỉ trụ sở: Thôn 11, xã Đam B'ri, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Lâm T1**, sinh năm: 1975; nơi cư trú: Khu phố 8, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng - Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà **Lê Thị Hồng Nh**, sinh năm: 1976; nơi cư trú: Thôn 11, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Theo văn bản ủy quyền ngày 24/5/2021. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị **Bùi Thị Y**, sinh năm: 1990; nơi cư trú: Thôn 1, xã Đam B'ri, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Anh **Trương Phi V**, sinh năm: 1986; nơi cư trú: Số 120 đường Lam Sơn, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

Người làm chứng:

- Ông **Phạm Tuấn C**, sinh năm: 1963; nơi cư trú: Số 580 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Lộc Phát, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- Ông **Phạm Văn T**, sinh năm: 1975; nơi cư trú: Số 57/9 đường Ngô Tất Tố, thôn Ánh Mai 3, xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- Ông **Bùi Văn K**, sinh năm: 1981; nơi cư trú: Thôn 3, xã Lộc Tân, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 22/5/2021 anh Trương Phi V gặp và hỏi Nguyễn Trường Q xem có ai bán cây Mộc Trà để Vũ mua thì Q nói có 02 cây hiện đang trồng trong vườn nhà Q nên dẫn V về xem cây nhưng V không đồng ý mua 02 cây này. Sau đó, Q

hỏi mượn V 500.000đ để tiêu xài thì V đưa tiền cho Q rồi đi về. Khi Vũ đi về thì Q nhớ ra trong khuôn viên của công ty TNHH Trà Phước Lạc có trồng nhiều cây Mộc Trà nên đã nảy sinh ý định trộm cắp cây Mộc Trà để bán cho V. Thực hiện ý định, vào khoảng 18 giờ ngày 23/5/2021, Q gặp Hoàng Bùi H và rủ H đi trộm cắp cây Mộc Trà ở công ty TNHH Trà Phước Lạc cùng Q để bán lấy tiền tiêu xài thì H đồng ý. Trước khi đi Q chuẩn bị 01 cái cuốc và 01 cái kìm bỏ vào trong 01 bao tải màu trắng. H dùng xe máy của H chở Q đến công ty Trà Phước Lạc ở địa chỉ: Thôn 11, xã Đam B'ri, thành phố Bảo Lộc để đào trộm cây Mộc Trà. H dừng xe ở ngoài đường còn Q dùng kìm bấm cắt lưới B40 để đi vào trong. Khi Q vào trong thì H điều khiển xe về lại nhà H. Sau khi vào trong khuôn viên của công ty thì Q dùng cuốc đào và lấy trộm được 04 cây Mộc Trà rồi gọi điện thoại cho H để H gọi xe ba gác đến để chở cây về. Hải gọi điện thoại cho anh Bùi Văn K đến công ty TNHH Trà Phước Lạc để chở cây giúp Q. Khi anh K đến nơi thì Q cùng anh K bê 04 cây Mộc Trà lên xe ba gác để chở đi. Trên đường đi, Q gọi điện cho anh V nói là đã kiếm được 04 cây Mộc Trà và giờ sẽ cho ba gác chở cây qua nhà V, còn tiền thì sẽ tính toán sau thì V đồng ý. Khi đến nhà H thì Q xuống xe, còn anh K tiếp tục chở 04 cây Mộc Trà nói trên giao cho V tại địa chỉ 120 Lam Sơn, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc. Khi vào nhà H thì Q gọi điện cho V nói có người chở cây Mộc Trà ra cho V và đề nghị V trả tiền công vận chuyển 500.000đ cho người chở. Q ở lại nhà Htắm rửa rồi mượn xe của H đi về, số dụng cụ dùng để đào cây Q để lại nhà H. Vào sáng ngày 24/5/2021, V thuê anh Phạm Văn T lái xe ba gác chở 04 cây Mộc Trà mua của Q đến nhà ông Phạm Tuấn C ở số 580 Nguyễn Văn Cừ, phường Lộc Phát, thành phố Bảo Lộc và trồng 04 cây Mộc Trà tại vườn nhà ông C. Đến 19 giờ cùng ngày Q đến nhà V để lấy tiền thì V chỉ đồng ý mua 04 cây Mộc Trà với giá 9.000.000đ, V đưa trước cho Q số tiền 3.000.000đ. Ngày 25/5/2021 V tiếp tục đưa cho Q thêm 2.000.000đ, số tiền còn lại V nói sẽ đưa sau. Đối với số tiền nhận từ V thì Q đã dùng 1.000.000đ để trả nợ cho H, mua ma túy sử dụng chung cùng với H hết 1.000.000đ, số tiền còn lại Q đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 66 ngày 28/05/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bảo Lộc kết luận: 01 cây Mộc Trà chu vi gốc 28cm, chiều rộng tán 41cm, chiều cao 290cm có trị giá là 8.000.000đ; 01 cây Mộc Trà chu vi gốc 36,5cm, chiều rộng tán 120cm, chiều cao 308cm có trị giá là 9.000.000đ; 01 cây Mộc Trà chu vi gốc 27cm, chiều rộng tán 99cm, chiều cao 264cm có trị giá là 8.000.000đ và 01 cây Mộc Trà chu vi gốc 38,5cm, chiều rộng tán 102cm, chiều cao 274cm có trị giá là 9.000.000đ. Tổng giá trị tài sản mà Quang và Hải chiếm đoạt là 34.000.000đ (Ba mươi bốn triệu đồng).

Về vật chứng:

- Quá trình điều tra Cơ quan Công an thành phố Bảo Lộc đã tạm giữ và trả lại cho người đại diện theo pháp luật của công ty TNHH Trà Phước Lạc là chị Lê Thị Hồng Nh số tài sản gồm: 01 cây Mộc Trà chu vi gốc 28cm, chiều rộng tán 41cm, chiều cao 290cm; 01 cây Mộc Trà chu vi gốc 36,5cm, chiều rộng tán 120cm, chiều cao 308cm; 01 cây Mộc Trà chu vi gốc 27cm, chiều rộng tán 99cm, chiều cao 264cm và 01 cây Mộc Trà chu vi gốc 38,5cm, chiều rộng tán 102cm, chiều cao 274cm.

- Hiện Cơ quan Công an thành phố Bảo Lộc đang tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen của H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel, loại bàn phím màu xanh của Q.

- Đối với 01 cái cuốc và 01 cái kìm bấm mà các bị cáo dùng để thực hiện hành vi trộm cắp, sau khi dùng xong Quang mang về để tại sân nhà H. H không biết ai đã lấy số dụng cụ này. Cơ quan Công an thành phố Bảo Lộc đã truy tìm vật chứng nhưng không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự:

- Chị Lê Thị Hồng Nh (đại diện cho bị hại) đã nhận lại được 04 cây Mộc Trà, tuy nhiên những cây này đã chết nên chị Như yêu cầu được bồi thường số tiền 34.000.000đ. Gia đình bị cáo H đã bồi thường cho chị Nh số tiền trên nên chị Nh không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

- Anh Trương Phi V là người bỏ ra số tiền 6.000.000đ để mua cây Mộc Trà từ Q tuy nhiên anh V không yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Cáo trạng số: 132/CT-VKSBL ngày 03/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng truy tố Nguyễn Trường Q và Hoàng Bùi H về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng nêu. Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Chị Bùi Thị Y trình bày: Chị là vợ của bị cáo H, sau khi sự việc xảy ra thì chị đã bồi thường cho Công ty Phước Lạc số tiền 34.000.000đ. Số tiền này là tiền chung của chị với bị cáo H, nay chị không yêu cầu các bị cáo phải thanh toán lại số tiền mà chị đã bồi thường thay.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường Q và Hoàng Bùi H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường Q từ 09 đến 12 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Bùi H từ 09 đến 12 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen của H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel, loại bàn phím màu xanh của Q.

Về trách nhiệm dân sự: Không ai có yêu cầu gì nên không đề cập đến.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận:

Sau khi được Nguyễn Trường Q rủ đi trộm cắp tài sản thì khoảng 20 giờ ngày 23/5/2021 Hoàng Bùi H điều khiển xe chở Nguyễn Trường Q mang theo cuốc và kìm bấm bỏ vào 01 bao tải màu trắng đến Công ty TNHH Trà Phước Lạc ở địa chỉ thôn 11, xã Đam B'ri, thành phố Bảo Lộc để trộm cắp cây hoa Mộc Trà. H dừng xe ở ngoài đường còn Q dùng kìm bấm cắt lưới B40 để đi vào trong, còn H điều khiển xe về lại nhà H. Sau khi vào trong khuôn viên của công ty thì Q dùng cuốc đào và lấy trộm được 04 cây Mộc Trà rồi gọi điện thoại cho H để H gọi xe ba gác đến để chở cây về. Các bị cáo đã thuê ông Bùi Văn K và ông Phạm Văn T lái xe ba gác chở 04 cây Mộc Trà bán cho anh Trương Phi V. Theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì 04 cây Mộc Trà mà các bị cáo đã trộm cắp có trị giá là 34.000.000đ (*Ba mươi bốn triệu đồng*). Trong khi, các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vẫn thực hiện, mục đích của các bị cáo là để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng.

Vì vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Trường Q và Hoàng Bùi H đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Nhân thân: Bị cáo Nguyễn Trường Q có nhân thân tốt, bị cáo Hoàng Bùi H có nhân thân xấu.

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Trường Q không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo Hoàng Bùi H phạm tội khi đang có tiền án nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng "*Tái phạm*" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Hoàng Bùi H đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại, bị hại viết đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt, có ông ngoại (Hoàng Văn Xuân) là liệt sỹ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về vai trò của các bị cáo: Trong các bị cáo thì bị cáo Q chính là người khởi xướng, rủ rê bị cáo H đi trộm cắp tài sản và là người chuẩn bị công cụ để phạm tội cũng như trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp, bán tài sản đã trộm cắp được. Vì vậy, bị

cáo Q là người chủ mưu, cầm đầu; còn bị cáo H là người giúp sức cho bị cáo Q. Vì vậy mức án đối với bị cáo Q phải cao hơn mức án đối với bị cáo H.

[5] Về hình phạt chính: Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự về tội Trộm cắp tài sản quy định: "*Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".*

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, tuy nhiên hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, các bị cáo đều có sức khỏe nhưng lười lao động, muốn có tiền để tiêu xài cho bản thân nên đi trộm cắp tài sản. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Mặt khác, các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy. Vì vậy, cần có mức án nghiêm khắc và phải xử tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo có điều kiện tu dưỡng, rèn luyện thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự về tội Trộm cắp tài sản quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*". Xét các bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[7] Về vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen của H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel, loại bàn phím màu xanh của Q. Đây là phương tiện các bị cáo liên lạc với nhau để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 04 cây Mộc Trà mà các bị cáo trộm cắp được, Cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện hợp pháp của bị hại là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 01 cái cuốc và 01 cái kìm bấm là công cụ mà các bị cáo dùng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không xem xét đến.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại Công ty TNHH Trà Phước Lạc đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và đã được gia đình bị cáo H bồi thường 34.000.000đ, nay không có yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét đến.

- Anh Trương Phi V là người mua 04 cây Mộc Trà của bị cáo Quang nhưng 04 cây Mộc Trà này đã bị Cơ quan điều tra thu giữ và trả lại cho bị hại. Tuy nhiên, anh V không yêu bị cáo phải trả lại số tiền đã mua cây nên không xem xét đến.

- Chị Bùi Thị Y là người đã bồi thường cho Công ty Phước Lạc số tiền 34.000.000đ. Nay chị Y không yêu cầu các bị cáo phải thanh toán lại số tiền mà chị đã bồi thường thay này nên không xem xét đến.

[9] Về các vấn đề khác: Đối với anh Trương Phi V là người mua 04 cây Mộc Trà của bị cáo Q; ông Bùi Văn K và ông Phạm Văn T là người chở thuê 04 cây Mộc Trà cho các bị cáo; ông Phạm Tuấn C là người cho anh Vũ mượn địa điểm trồng 04 cây Mộc Trà này. Tuy nhiên, những người này không biết đây là

tài sản do các bị cáo trộm cắp mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bảo Lộc không xử lý trách nhiệm hình sự đối với những người này là có căn cứ.

[10] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Ý kiến, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường Q và Hoàng Bùi H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường Q **12** (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/05/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Bùi H **09** (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/05/2021.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Itel, loại bàn phím màu xanh.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/8/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc*)

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Nguyễn Trường Q và Hoàng Bùi H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND TP. Bảo Lộc;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an TP. Bảo Lộc;
- Chi cục THA dân sự TP. Bảo Lộc;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Ninh Khắc Phong

- Lưu hồ sơ.